



TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20.02 / CV-VHL

Hạ Long, ngày 20 tháng 02 năm 2019.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG

NĂM BÁO CÁO: 2018

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5700101147 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 03 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 vào ngày 11 tháng 10 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp.
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 VNĐ.
- Vốn pháp định: 6.000.000.000 VNĐ.
- Địa chỉ: Khu 2 đường An Tiêm, Phường Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 02033.840560 Số Fax: 02033.846577
- Website: viglacherahalong.vn
- Mã cổ phiếu: VHL.
- Giao dịch trên sàn: HNX

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1972: khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hạ Long và khánh thành năm 1978.
- Năm 1979: ngày 10/12/1979, Nhà máy Bungari (tiền thân của Nhà máy gạch Tiêu Giao) được khánh thành nhưng không sản xuất được tới năm 1993 (6/1992 đưa nhà máy vào sản xuất thử đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tuynel).
- Năm 1993: thành lập Nhà máy gạch Hạ Long trực thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Thủy tinh và Gốm xây dựng - Bộ Xây dựng (Quyết định số 81A/BXD-TCLĐ ngày 24/3/1993 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1994: đổi tên Nhà máy gạch Hạ Long thành Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng kể từ ngày 01/8/1994 (Quyết định số 482/BXD-TCLĐ ngày 30/7/1994 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1995: Dừng sản xuất các lò vòng.
- Năm 1997: tháng 8/1997, sáp nhập Xí nghiệp gạch Yên Hưng là đơn vị thành viên của Công ty.
- Năm 2001: Phá dỡ toàn bộ Nhà máy gạch Ba Lan, triển khai dự án xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Đến cuối năm 2002 đầu 2003 đây chuyển đi vào sản xuất thử, công suất vượt xa so với thiết kế.



- Năm 2003 - 2004: Đầu tư hệ lò nung tuylen số 3 tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và dây chuyền Sacmi số 2 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò công suất 80 triệu viên QTC/năm.
- Năm 2004:
 1. Ngày 01/01/2004, Xí nghiệp gạch Yên Hưng tách khỏi Công ty để trở thành đơn vị hạch toán độc lập.
 2. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III (QĐ số 349/QĐ-CTN ngày 10/6/2004 của Chủ tịch Nước).
 3. 6/2004: Nhận bàn giao Nhà máy gạch Cotto Bình Dương của Công ty gồm XD Xuân Hòa; Đến 4/2006 di dời dây chuyền số 2 của Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Tháng 4/2007 tiếp tục di dời dây chuyền còn lại của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy (nâng tổng số dây chuyền tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy lên thành 04 dây chuyền, công suất thiết kế 4 triệu m² QTC/năm).
- Năm 2006: chuyển Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thành Công ty Cổ phần Hạ Long Viglacera (Quyết định số 141/QĐ-BXD ngày 20/01/2006 của Bộ Xây dựng).
- Năm 2007: từ tháng 01/2007 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Năm 2008: Công ty đạt 1 trong 6 giải vàng Chất lượng Việt Nam (số 2553/QĐ-BKH CN 17/11/2008).
- Công ty được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (Quyết định số 333/QĐ-CTN ngày 24/3/2008 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).
- Năm 2009: đến tháng 12/2009 Công ty đạt mức doanh thu 1000 tỷ đồng, lập kỷ lục trong ngành sản xuất gạch ngói đất sét nung và cá nhân Đ/c Nguyễn Quang Mậu - nguyên Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động”.
- Năm 2010: Công ty đạt giải thưởng Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.
- Năm 2011:
 1. Đầu tư hệ lò nung tuynel số 4 chiều dài 120m tại Nhà máy gạch Tiêu Giao (khánh thành ngày 02/5/2011) nâng tổng công suất thiết kế đạt 180 triệu viên QTC/năm.
 2. Đầu tư dây chuyền số 5 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng tổng công suất thiết kế toàn nhà máy đạt 4,5 tr m² QTC/năm.
 3. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (Số 1316/QĐ-CTN ngày 10/8/2011 của Chủ tịch nước).
- Năm 2013:
 1. Công ty được nhận cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành xây dựng năm 2013.

Các thành tích của Công ty:



Handwritten signature or mark



- Năm 2014:
 - Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2014.
 - Doanh nghiệp vì người lao động năm 2014 - Đơn vị xuất sắc trong khối sản xuất tại Bảng xếp hạng do Báo Lao động tổ chức.
 - Nhận cờ thi đua của Bộ Xây dựng; Cờ thi đua của Bộ Công an; Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.
 - Được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

- Năm 2015:
 - Trong năm 2015 Công ty đã triển khai rất nhiều hạng mục đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất cho các Nhà máy trực thuộc Công ty cụ thể:
 - +/ Đầu tư trạm Khí hóa than số 4 cho Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy.
 - +/ Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy gạch Hoàn Bồ.
 - Đặc biệt ngày 19/05/2015 Công ty đã tổ chức giới thiệu sản phẩm mới là gạch Clinker do Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera sản xuất. Ngay trong ngày Công ty đã có Hợp đồng ký kết với đối tác bên Malaysia là 10.000 m².
 - Bằng khen tổng liên đoàn lao động Việt Nam số 838/QĐ-TLĐ ngày 22/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước CNVCLĐ góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh giai đoạn (2010 – 2015).
 - Bằng khen Bộ Xây dựng số 725/QĐ-BXD ngày 23/06/2015 – Đã có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn (2010 – 2015).
 - Bằng khen Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ninh số 119/QĐ-LĐLĐ ngày 24/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động nữ CNVCLĐ 5 năm (2010 – 2015).
 - Nhận cờ thi đua vinh danh Đơn vị thi đua xuất sắc ngành Xây dựng tại Đại hội thi đua yêu nước ngành xây dựng giai đoạn (2010 – 2015).
 - Được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng bằng khen là Đơn vị thực hiện tốt chính sách, Pháp luật thuế năm 2015.
 - Được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

- Năm 2016:
 - Trong năm 2016 Công ty đã triển khai rất nhiều hạng mục đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất cho các Nhà máy trực thuộc Công ty cụ thể:
 - +/ Đầu tư hệ gia công nguyên liệu số 3 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy.
 - +/ Đầu tư bể ủ nguyên liệu tại Tiêu Giao.
 - +/ Lên kế hoạch và triển khai đầu tư Dự án chuyển đổi sx 100% ngói giai đoạn 2 tại Nhà máy gạch Hoàn Bồ.
 - +/ Đầu tư góp vốn thành lập Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2.
 - Được Ban tổ chức chương trình bình chọn IR2016 công nhận Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long là 1 trong 118 Doanh nghiệp niêm yết tuân thủ đúng và đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2016.
 - Bằng khen thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, thực hiện chiến đấu phòng thủ và diễn tập phòng thủ khu vực năm 2016 theo QĐ số 2028/QĐ-UBND ngày 04/07/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh.
 - Bằng khen thành tích nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, áp dụng hiệu quả các mô hình quản lý tiên tiến, đóng góp tích cực cho phong trào năng suất, chất lượng của Việt Nam theo QĐ số 756/QĐ-TTg ngày 06/05/2016 của Thủ Tướng Chính phủ.



- Năm 2017:
 - Trong năm 2017 Công ty đã triển khai rất nhiều hạng mục đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất cho các Nhà máy trực thuộc Công ty cụ thể:
 - +/ Thực hiện đầu tư và đưa vào vận hành Dự án chuyển đổi sx 100% gói giai đoạn 2 tại Nhà máy gạch Hoàn Bồ.
 - +/ Lên kế hoạch và triển khai đầu tư Dự án chuyển đổi sx 100% gói giai đoạn 1 tại Nhà máy gạch Tiêu Giao (Dự kiến đi vào hoạt động trong quý 2 năm 2018).
 - +/ Hoàn thiện thủ tục tăng vốn điều lệ từ 160 tỷ lên 250 tỷ đồng.
 - +/ Góp 40% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.
 - Giấy khen của BHXH tỉnh Quảng Ninh thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT, BHTN năm 2017 theo QĐ số 245/QĐ-BHXH ngày 01/02/2018.
 - UBND tỉnh Quảng Ninh công nhận Doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự theo QĐ số 48/QĐ-UBND ngày 10/01/2018.
 - UBND tỉnh Quảng Ninh tặng bằng khen có thành tích trong thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2017 QĐ số 1435/QĐ-UBND ngày 26/04/2018.
- Năm 2018:
 - Trong năm 2018 Công ty đã triển khai rất nhiều hạng mục đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất cho các Nhà máy trực thuộc Công ty cụ thể:
 - +/ Hoàn thành Dự án chuyển đổi nhiên liệu sản xuất 100% gói lợp tại Nhà máy gói Tiêu Giao GD 1.
 - +/ Lên kế hoạch và triển khai đầu tư Dự án chuyển đổi sx 100% gói giai đoạn 2 tại Nhà máy gói Tiêu Giao (Dự kiến đi vào hoạt động trong quý 2 năm 2018).
 - +/ Lên kế hoạch và triển khai đầu tư Dự án lắp đặt hệ thống máy tách đá cho Nhà máy gói Tiêu Giao.
 - Đảng bộ Thành phố Hạ Long tặng giấy khen Đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018 (QĐ số 842-QĐ/TU ngày 27/12/2018).
 - Cơ quan đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2018.
 - Cục sở hữu trí tuệ cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 1902 có tên sáng chế “Giá đỡ xếp gói nung và phương pháp xếp gói trên giá đỡ này”.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

✦ Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất, khai thác và kinh doanh các chủng loại VLXD; tư vấn thiết kế, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất VLXD.

✦ Địa bàn kinh doanh: Kể từ khi Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long được thành lập thì việc chuyên môn hóa trong công tác tiêu thụ sản phẩm đã được thực hiện một cách chuyên nghiệp hơn cụ thể được chứng minh tỷ trọng doanh thu của các vùng thị trường như sau:

- Thị trường Quảng Ninh - Hải Phòng: Đạt được 500,524 tỷ đồng, chiếm 24,89% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường khu 4: Đạt được 217,036 tỷ đồng, chiếm 10,79% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Hà Nội: Đạt được 721,994 tỷ đồng, chiếm 35,9% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Thái Bình, Nam Định: Đạt được 149,174 tỷ đồng, chiếm 7,42% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Tây Bắc: Đạt được 144,139 tỷ đồng, chiếm 7,17% doanh thu toàn Công ty.

Handwritten signature

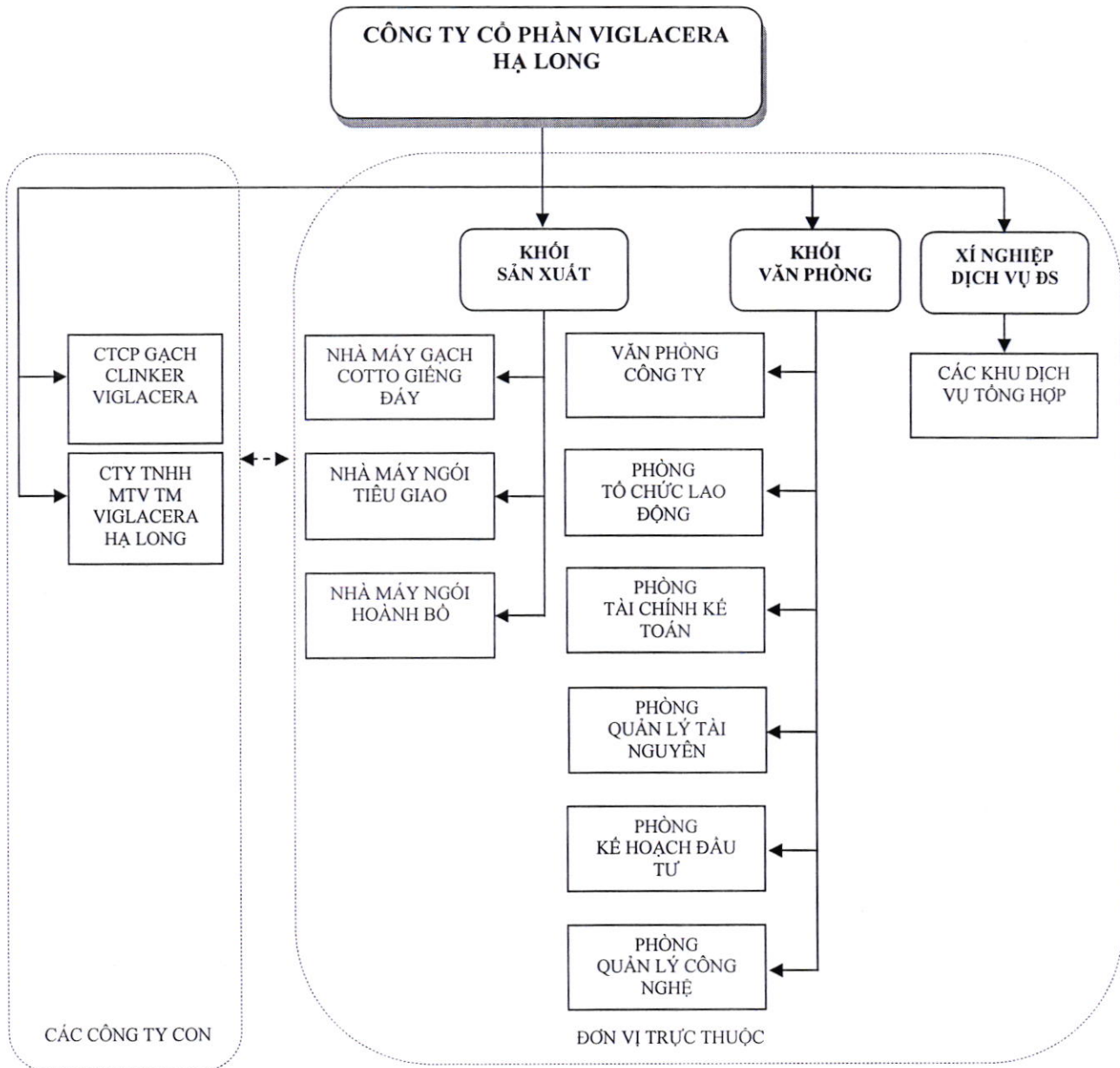


- Thị trường Miền Trung: Đạt được 101,811 tỷ đồng, chiếm 5,06% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Nam: Đạt được 42,909 tỷ đồng, chiếm 2,13% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Xuất khẩu: Đạt được 116,414 tỷ đồng, chiếm 5,79% doanh thu toàn Công ty.
- Khách mua ngoài: Đạt được 17,192 tỷ đồng, chiếm 0,85% doanh thu toàn Công ty.

⇒ Tổng doanh thu toàn Công ty đạt được là: 2.011,193 tỷ đồng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

✦ Cơ cấu bộ máy quản lý.





Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long có 2 Công ty con là Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera và Công ty TNHH MTV Thương Mại Viglacera Hạ Long, các đơn vị phụ thuộc gồm có:

❖ **3 nhà máy gạch**

Nhà máy gạch có chức năng tổ chức vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tổ chức thực hiện sản xuất theo kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

▪ **Nhà máy ngói Tiêu Giao**

Nhà máy được khánh thành vào ngày 10/12/1979 với công nghệ và dây chuyền do nước Bungari giúp đỡ (vì vậy nhà máy còn có tên gọi khác là Nhà máy Bungari). Tuy nhiên, sau khi khánh thành xong Nhà máy ngừng sản xuất luôn tới năm 1992. Đến 6/1992 Nhà máy Bungari bắt đầu được phục hưng và đưa vào sản xuất thử, đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tuynel công suất khoảng 40 triệu viên QTC/năm. Đến nay, Công ty đã đầu tư thêm 2 lò nung tuynel nâng tổng công suất lên hơn 180 triệu viên QTC/ năm.

Một số sản phẩm chủ yếu của đơn vị: Gạch xây 2 lỗ, gạch không trát, ngói lợp 22v/m², ngói hài 150, ngói hài 270 và các sản phẩm trang trí khác.

▪ **Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy**

Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy ngày nay được xây dựng và phát triển trên nền móng của Nhà máy gạch Ba Lan cũ. Trong những năm thập niên 70 Nhà máy gạch Hạ Long được nước bạn Ba Lan giúp đỡ xây dựng với công nghệ lò vòng lạc hậu được gọi là lò Hópman. Ngày 20/08/1978 nhà máy gạch Hạ Long chính thức được thành lập và đưa vào sản xuất, công suất thiết kế ban đầu là 20 triệu viên QTC/năm với các loại sản phẩm chủ yếu như gạch xây 2 lỗ, gạch 47 lỗ,... Sau đó Nhà máy có tổ chức sản xuất thêm một số sản phẩm trang trí.

Nhà máy gạch Hạ Long sản xuất đến năm 1995 thì dừng hoạt động hoàn toàn và đến năm 2001 Công ty bắt đầu khởi công xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy được đầu tư đồng bộ trên cơ sở tiếp nhận chuyên gia công nghệ sản xuất hiện đại nhất trên Thế giới, tự động hoá hoàn toàn của hãng Sacmi – Italia, chuyên sản xuất các sản phẩm gạch ốp lát đất sét nung cao cấp.

Giai đoạn phát triển ban đầu Nhà máy có 02 dây chuyền với công suất thiết kế 2 triệu m² QTC/năm. Đến giai đoạn năm 2006 và 2007 Công ty tiếp nhận, di dời toàn bộ 02 dây chuyền Sacmi của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương - Công ty Cổ phần Viglacera Xuân Hoà về lắp đặt, vận hành tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng công suất thiết kế toàn nhà máy lên 4 triệu m² QTC/năm. Năm 2011 Công ty hoàn thiện công tác đầu tư chiều sâu cho Nhà máy bằng dây chuyền số 5 (có xuất xứ từ Trung Quốc) với công suất thiết kế 0,5 triệu m² QTC/năm, chuyên phục vụ sản xuất các sản phẩm dị hình, sản phẩm kích thước lớn... Hiện nay, đơn vị đang vận hành ổn định 05 dây chuyền sản xuất với công suất đạt 7,5 triệu m² QTC/năm.

Sản phẩm chủ yếu của nhà máy hiện nay là các loại gạch ốp lát đa kích thước và đa màu sắc, từ kích thước nhỏ 100x100, 200x200 đến các kích thước thông thường như 300x300, 400x400, 500x500 và các kích thước khổ lớn như 608x608, 300x1000, 300x2400,...; Màu sắc sản phẩm đa dạng với các gam màu đỏ nhạt, đỏ đậm, kem vàng, sôcôla,... Ngoài ra, trong những năm gần đây Nhà máy đã nghiên cứu, sản xuất thành công các loại sản phẩm dùng cho trang trí nội ngoại thất có giá trị kinh tế và giá trị thẩm mỹ cao như tấm ốp tường không dùng vữa, gạch Clinker có độ hút nước thấp, ngói tráng men màu, gạch lát hoa văn chìm,...



▪ Nhà máy ngói Hoàn Bò

Nhà máy ngói Hoàn Bò có địa chỉ tại xã Lê Lợi, huyện Hoàn Bò, Quảng Ninh, là đơn vị sản xuất các sản phẩm gạch ngói bằng lò nung tuynel thứ 2 của Công ty tương tự như Nhà máy ngói Tiêu Giao nhưng sử dụng công nghệ nung đốt là khí hoá than.

Nhà máy được khởi công xây dựng vào tháng 2/2004 và sau hơn 10 tháng thi công Nhà máy đã sản xuất ra những viên sản phẩm đầu tiên. Công trình xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò có tiến độ thi công nhanh, chất lượng đảm bảo đã được UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng và gắn biển công trình “Chào mừng 50 năm ngày giải phóng vùng mỏ Quảng Ninh 25/4/1955 - 25/4/2005”.

Là đơn vị được xây dựng sau các nhà máy khác của Công ty nên về quy mô, dây chuyền công nghệ, cơ sở hạ tầng của Nhà máy ngói Hoàn Bò đều được đầu tư đồng bộ, khang trang, hiện đại. Công suất thiết kế ban đầu của nhà máy là 80 triệu viên QTC/năm hiện nay đã vận hành ổn định với công suất 90 triệu viên QTC/năm.

Nhà máy luôn là đơn vị đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu và đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Từ việc làm chủ công nghệ nung đốt bằng khí hoá than - công nghệ hoàn toàn mới ở Việt Nam dùng cho nung đốt gạch ngói đất sét nung đến việc tận dụng nhiệt để sấy khô sản phẩm mộc, chủ động hoàn toàn về mộc xếp goòng trong mọi điều kiện, nhà máy đều là đơn vị tiên phong tìm hiểu, nghiên cứu và ứng dụng thành công. Cụ thể, trong năm 2016 Nhà máy đã đưa Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoàn Bò GD 1 vào hoạt động sản xuất thử từ ngày 19/01/2016 đến tháng 04/2016 tất cả các chỉ tiêu của Dự án đã đạt và vượt mục tiêu đề ra. Nhận thấy hiệu quả của việc chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy ngói Hoàn Bò, Ban Lãnh đạo Công ty đã mạnh dạn trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 cho phép thông qua triển khai tiếp Dự án chuyển đổi 100% ngói GD 2 tại Nhà máy ngói Hoàn Bò.

❖ Xí nghiệp dịch vụ đời sống

Xí nghiệp Dịch vụ Đời sống với chức năng nhiệm vụ chính là chăm lo cho đời sống người lao động.

Xí nghiệp đã tổ chức thành công mô hình ăn ca tự chọn tại các nhà máy với mức ăn là 22.000 đ/xuất (tùy vào giá cả thị trường) gồm 12-14 món ăn; đầu tư xây dựng và vận hành tốt các khu tắm giặt sấy nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho người lao động sau mỗi ca sản xuất. Đến tháng 9/2009 Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng trang trại rau sạch – thực phẩm sạch giao cho Xí nghiệp Dịch vụ đời sống quản lý và vận hành. Khi đi vào hoạt động ổn định, trang trại đã cung cấp đủ các loại thực phẩm an toàn cho các nhà ăn ca, đảm bảo chất lượng bữa ăn.

❖ Khối văn phòng

▪ Phòng Tổ chức lao động tiền lương

- Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty về lĩnh vực tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và công tác hành chính;
- Nghiên cứu, đề xuất việc sắp xếp, bố trí cán bộ trong toàn Công ty;
- Nghiên cứu các quy định, xây dựng, ban hành áp dụng quy chế trả lương, định mức lao động, và đơn giá tiền lương cho từng bộ phận, công đoạn trên toàn Công ty;
- Tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra thực hiện các quy chế quản lý trong nội bộ Công ty;



- Nghiên cứu các quy định về chế độ chính sách và tham mưu thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động;
- Tổ chức tuyển dụng lao động cho các đơn vị
- Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, đào tạo nâng cao hàng năm
- **Phòng Kế hoạch đầu tư**
 - Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế - kỹ thuật, đầu tư, vật tư, cơ điện toàn Công ty;
 - Xây dựng, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm;
 - Chủ trì khảo sát, xây dựng, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật cho các sản phẩm, công đoạn sản xuất. Chủ trì tổ chức duyệt quyết toán chi phí hàng tháng các Đơn vị trực thuộc;
 - Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, trực tiếp chịu trách nhiệm về hồ sơ, thủ tục đấu thầu và chủ trì lập hồ sơ thiết kế - dự toán, quyết toán, kiểm toán các hạng mục đầu tư máy móc thiết bị;
 - Kiểm duyệt các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh tại các Đơn vị thành viên;
 - Quản lý hệ thống điện cao thế và các trạm biến áp toàn Công ty;
 - Cung ứng các loại vật tư, nguyên nhiên liệu chính cho các đơn vị sản xuất như: Đất sét, than, dầu, khay, Pallet gỗ, hóa chất, vật tư đóng gói (vỏ hộp, dây đóng gói, băng dính, má kẹp, màng phin);
 - Quản lý kho vật tư, kiểm soát quy trình mua, sử dụng vật tư toàn Công ty;
 - Quản lý kho thành phẩm, kiểm soát quy trình nhập, xuất thành phẩm tại các đơn vị thành viên;
 - Thường trực Hội đồng sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty. Tổng hợp, lưu trữ các hồ sơ đề tài, sáng kiến, tham gia triển khai thực hiện và báo cáo đề xuất khen thưởng;
 - Phụ trách quản lý các thiết bị tin học, mạng điện thoại nội bộ và camera giám sát khối văn phòng;
- **Phòng Quản lý công nghệ**
 - Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác quản lý công nghệ, máy móc thiết bị tại các Đơn vị thành viên trong Công ty;
 - Quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm nhập kho và xuất bán ra thị trường hàng ngày. Theo dõi, tổng hợp sản lượng, chất lượng nhập kho hàng ngày. Kiểm tra xác suất vật tư đóng gói, nhúng chống thấm theo lô hàng;
 - Kiểm soát chất lượng trước khi nhập kho nguyên, nhiên liệu công nghệ đầu vào bao gồm (Đất, phụ gia, than, dầu các loại, dung dịch chống thấm, hóa chất, vỏ hộp, dây đóng dán, vật liệu chịu lửa, khay và Pallet các loại);
 - Chủ trì xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, định kỳ hàng quý và đột xuất lấy mẫu sản phẩm xác suất gửi cơ quan đủ năng lực kiểm tra, chứng nhận;
 - Chủ trì xây dựng bộ mẫu màu sản phẩm định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu quản lý chất lượng, tình hình sản xuất của Công ty;
 - Chủ trì, là trọng tài phân xử khi có tranh chấp giữa các đơn vị về công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào;



- Phối hợp cùng các bộ phận lấy mẫu đất, phụ gia sản xuất gửi đến cơ quan có năng lực, thẩm quyền phân tích và lưu trữ kết quả 1 quý 1 lần.
 - Kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ tại các Đơn vị. Lập báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá báo cáo Lãnh đạo Công ty;
 - Phối hợp cùng các đơn vị kiểm soát các chương trình thử nghiệm liên quan công nghệ sản xuất sản phẩm, thử nghiệm nguyên liệu mới, theo dõi lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện;
 - Chủ trì xử lý thông tin phản hồi, khiếu kiện của khách hàng liên quan chất lượng sản phẩm xuất bán;
 - Giám sát việc khai thác đất sản xuất, đất thải tại các mỏ của Công ty;
 - Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị: Lập, bổ sung, sửa đổi, ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại các Đơn vị trực thuộc Công ty;
 - Kiểm soát kế hoạch sửa chữa lớn MMTB hàng năm: Kiểm soát dự toán, tham gia kiểm tu, kiểm soát quyết toán sửa chữa lon MMTB; Kiểm soát các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh về MMTB tại Nhà máy ngói Tiêu Giao và Nhà máy ngói Hoàn Bồ;
 - Giám sát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy trình công nghệ sản xuất và quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm tại các đơn vị trong hệ thống quản lý chất lượng do Công ty ban hành;
 - Chủ trì lập hồ sơ đăng ký sản phẩm, thương hiệu, nhãn hiệu và các nội dung khác theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ, Luật sở hữu hàng hóa;
 - Thường trực Ban chỉ đạo ISO 9001:2008 Công ty: Soát xét việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong toàn Công ty; Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy trình cho phù hợp theo quy định; Tham mưu, giúp đại diện Lãnh đạo về chất lượng triển khai các nội dung định kỳ và phát sinh liên quan;
 - Lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu phụ trách quản lý và mẫu sản phẩm do Công ty sản xuất qua các giai đoạn;
- **Phòng Tài chính kế toán**
- Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty các vấn đề về tài chính, kế toán trong Doanh nghiệp;
 - Tổ chức bộ máy kế toán, hạch toán trong Công ty đảm bảo các quy định về tài chính, chuẩn mực kế toán;
 - Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời tình hình tài sản, tiền vốn, vật tư trong quá trình sản xuất kinh doanh;
 - Tính toán trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nộp ngân sách;
 - Lập báo cáo kế toán định kỳ cho các cơ quan quản lý Nhà nước và cấp trên;
 - Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các thể lệ tài chính kế toán, thống kê và báo cáo kinh tế đối với các Đơn vị thành viên;
 - Kiểm tra việc thực hiện các Quy chế về tài chính, tiền lương đối với các Đơn vị Phòng ban trong Công ty;
 - Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm; chủ trì kiểm tra việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản, xử lý các khoản tổn thất, thiếu hụt;



- Chủ trì phân tích hoạt động kinh tế, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm
- Tổ chức lưu trữ, bảo quản chứng từ sổ sách và các tài liệu khác có liên quan đến công tác kế toán tài chính của Công ty

▪ **Phòng Quản lý tài nguyên**

+ **Bộ phận Quản lý tài nguyên.**

- Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư thăm dò khoáng sản, xây dựng và lập kế hoạch thăm dò, xin cấp phép khai thác khoáng sản, đề xuất các biện pháp khai thác và sử dụng tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả nhất.
- Tham mưu, đề xuất chủ trương xin đầu tư xây dựng các Dự án tại các Cơ quan chức năng và trực tiếp tiến hành các thủ tục về nghiên cứu quy hoạch chi tiết sử dụng đất, tổ chức công tác giải phóng mặt bằng và thực hiện lập các thủ tục Pháp lý kèm theo để được thuê đất và xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất sau khi sử dụng (Đối với khai thác khoáng sản).
- Tổ chức thực hiện các Văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kiểm tra việc thực hiện các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt và triển khai các Dự án cải tạo phục hồi môi trường.
- Trực tiếp làm việc với các cơ quan chức năng về khai báo quyết toán thuế đất hàng năm. Gia hạn thuê đất đối với các thửa đất Công ty đang quản lý sử dụng.
- Chịu trách nhiệm về việc tìm kiếm và khoan thăm dò các mỏ đất sét.

+ **Bộ phận Xây dựng cơ bản.**

- Là Đơn vị chuyên môn có trách nhiệm tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị thành viên trong toàn Công ty.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc ban hành các Văn bản để thực hiện chức năng quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trình tự, thủ tục và các quy định đầu tư xây dựng cơ bản tại các Đơn vị trong toàn Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban tham mưu, đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản và lập kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn các hạng mục công trình tại các Đơn vị thành viên của Công ty. Phối hợp với các Đơn vị trực thuộc Công ty giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa sau khi được phê duyệt.
- Tham mưu, lựa chọn và soạn thảo Hợp đồng tư vấn với các Đơn vị tư vấn, trình Tổng Giám đốc phê duyệt.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản do Tổng Giám đốc ký duyệt thuộc lĩnh vực đầu tư và xây dựng cơ bản tại các Đơn vị, Nhà máy trực thuộc.

▪ **Văn Phòng**

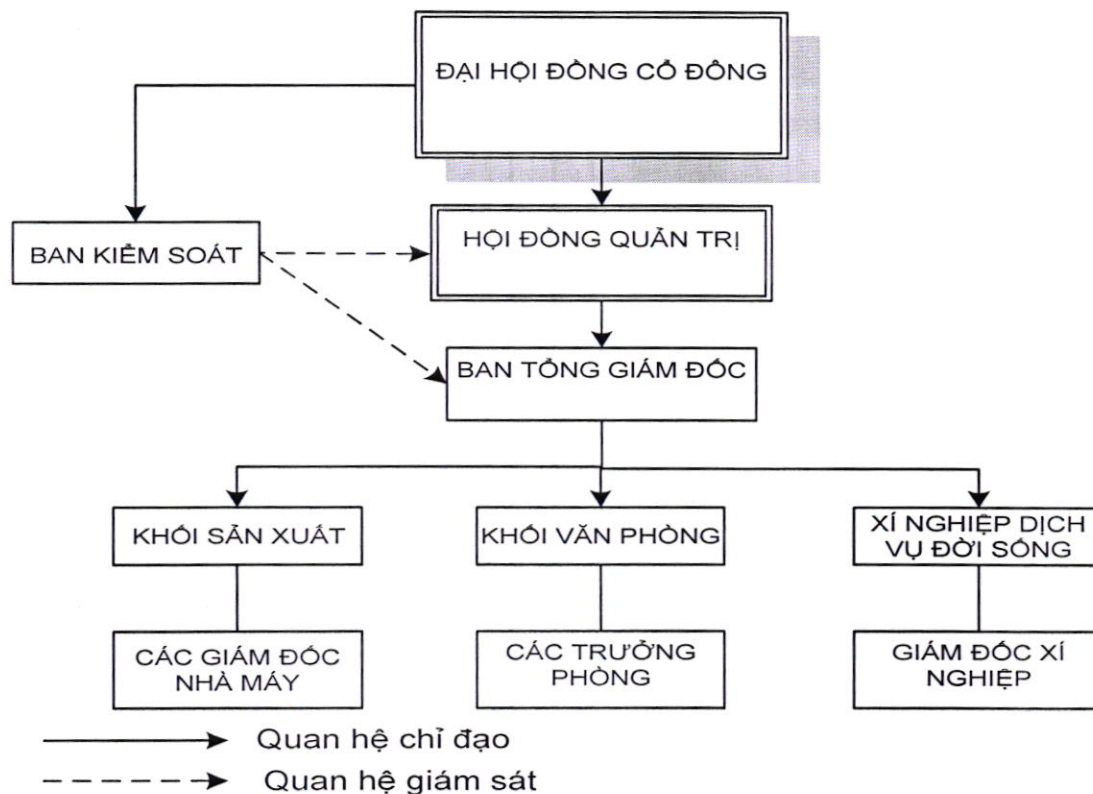
- Tổ chức các cuộc họp, Hội nghị tổng kết, sơ kết định kỳ và hàng năm của Công ty.
- Tổ chức đón tiếp, bố trí lịch làm việc, phương tiện đi lại phục vụ cán bộ phòng ban Công ty.



Handwritten signature



Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



• Các Công ty con, Công ty liên kết.

- Các Công ty con:

- Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long: Chính thức hoạt động từ ngày 29/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5701704733 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp với vốn điều lệ 10.000.000.000 VNĐ (100% vốn điều lệ do Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long góp). Công ty được thành lập với nhiệm vụ là đầu mối tiêu thụ các sản phẩm gạch ngói đất sét nung của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long và các đơn vị khác trong Tổng Công ty Viglacera.
- Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera: Vốn điều lệ của Công ty là 180.000.000.000 VNĐ (Trong đó Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm tỷ lệ vốn góp là 99,9% vốn điều lệ). Lĩnh vực sản xuất chính là sản xuất gạch ngói đất sét nung.

- Các Công ty liên kết:

- Công ty cổ phần thương mại Viglacera: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm 7% vốn điều lệ. Ngành nghề chính là kinh doanh thương mại.
- Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long 2: Chiếm 40% vốn điều lệ.
- Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều: Chiếm 40% vốn điều lệ.



5. Định hướng phát triển.

✦ *Mục tiêu chất lượng của Công ty.*

- Vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Công ty.
- Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chính theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
 - + Lợi nhuận: ≥ 181 tỷ đồng.
 - + Doanh thu: > 2.011 tỷ đồng.
 - + Thu nhập bình quân: $> 9,510$ triệu đồng/người/tháng.
 - + Chia cổ tức: $\geq 20\%$
- Nghiên cứu đầu tư, cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, công cụ, dụng cụ nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm mới nhằm mục đích đa dạng mẫu mã, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.
- Áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành Công ty (trong công tác báo cáo, gửi văn bản, sử dụng mạng nội bộ ...) nhằm giảm thời gian tác nghiệp cho CBCNV trong Công ty.

✦ *Chính sách chất lượng của Công ty.*

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long luôn phấn đấu để trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói đất sét nung tại Việt Nam. Phương châm hoạt động của Công ty là **“Chất lượng là cơ sở và điều kiện cho sự phát triển bền vững”**. Công ty công bố chính sách chất lượng như sau:

- Đặt quyền lợi, lợi ích của Công ty luôn song hành cho 05 nhóm đối tượng gồm:
 - + Người lao động (CBCNV).
 - + Khách hàng của Công ty.
 - + Các cổ đông của Công ty.
 - + Các đối tượng khác (Ngân hàng, nhà cung cấp, đối tác khác).
 - + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; Tất cả CBCNV trong Công ty đều hiểu rõ và có ý thức, trách nhiệm thực hiện theo đúng các nội dung thể hiện trong Bộ tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng mà Công ty đã xây dựng.
- Thường xuyên đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động.
- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Môi trường làm việc an toàn, thân thiện và hợp tác.

✓



❖ **Chiến lược phát triển trung, dài hạn.**

- Đầu tư công nghệ và trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng tiêu dùng trên cơ sở phát triển nguyên nhiên liệu đặc trưng vùng Đông Bắc. Cải tiến nâng cấp bao bì nhãn mác phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Tăng cường thu mua nguyên liệu ngoài và xin quy hoạch vùng nguyên liệu để đảm bảo dự trữ nguyên liệu cho dài hạn
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ trong nước và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu. Nâng cao thị phần và tăng cường công tác Xuất Khẩu. Từng bước áp dụng phương thức phân phối hiện đại kết hợp hệ thống phân phối truyền thống hiện có. Tập trung vào công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Viglacera Hạ Long. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào công tác hỗ trợ và chăm sóc những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công ty trong từng thời kỳ.

6. Các rủi ro.

❖ **Rủi ro về kinh tế**

- Sự phát triển và rủi ro của nền kinh tế thông thường được đánh giá thông qua các yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát chặt chẽ, sức cầu tăng mạnh tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái, các yếu tố bất lợi xảy ra như lãi suất và lạm phát tăng cao, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, tăng trưởng GDP chững lại, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm mạnh sẽ tạo lực cản đến sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.
- Trong năm 2018 về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam gặp nhiều thách thức. Mức dự báo tăng trưởng 6,8%, trong điều kiện kinh tế vĩ mô ổn định, cùng với đó rủi ro tăng lên. Như căng thẳng thương mại toàn cầu leo thang có thể dẫn đến suy giảm nhu cầu về các mặt hàng xuất khẩu, đồng thời thanh khoản trên toàn cầu bị thắt chặt có thể làm giảm dòng vốn đầu tư cũng như đầu tư nước ngoài. Trong nước, cải cách Doanh nghiệp Nhà nước và khu vực Ngân hàng chậm lại có thể ảnh hưởng đến viễn cảnh tăng trưởng và gia tăng các nghĩa vụ cho khu vực công. Bên cạnh đó, mặc dù thuế quan đang giảm mạnh nhưng biện pháp phi thuế quan lại tăng lên (mức thuế ưu đãi bình quân của Việt Nam đã giảm từ 13,1% năm 2003 xuống còn 6,3% năm 2015. Nhưng ngược lại, số lượng các biện pháp phi thuế quan lại tăng đến 20 lần so với cùng kỳ) “theo nguồn của WB”. Kinh nghiệm Quốc tế cho thấy các biện pháp phi thuế quan, nếu được thiết kế và triển khai không tốt, có thể gây hạn chế thương mại, làm méo mó giá cả, và suy yếu năng lực cạnh tranh Quốc gia.

❖ **Rủi ro tài chính**

- Biến động lãi suất sẽ có tác động đến hoạt động tài chính của Công ty, Công ty đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán và giảm số dư nợ phải trả, đồng thời ở thời điểm hiện tại lãi suất trên thị trường cũng không ở mức cao, giảm bớt gánh nặng về rủi ro lãi suất. Ngoài ra, Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác). Do có một phần nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài, Công ty cũng chịu rủi ro ngoại hối khi thực hiện những giao dịch này.

❖ Rủi ro về luật pháp

- Là một doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Là doanh nghiệp niêm yết trên SGDC Hà Nội, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, Nghị định, Thông tư liên tịch trong lĩnh vực Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, do hệ thống Luật pháp Việt Nam hiện nay chưa đồng bộ, các văn bản hướng dẫn cũng đang trong quá trình hoàn thiện cùng với sự điều chỉnh chính sách liên tục của Nhà nước như thay đổi chính sách tỷ giá, lạm phát, chính sách xuất nhập khẩu, điều chỉnh và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TTCK và các công ty cổ phần, v.v... Những thay đổi trên có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty cần thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

❖ Rủi ro thị trường

- Với hoạt động chủ yếu là sản xuất vật liệu xây dựng, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn như chính sách giá, khối lượng hàng tồn kho ... có ảnh hưởng đến lượng cung của thị trường, qua đó, Công ty sẽ phải điều tiết kế hoạch kinh doanh tương ứng phù hợp với chính sách của đối thủ cạnh tranh. Bên cạnh đó, giá cả đầu vào của các nhà cung cấp nguyên vật liệu cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, thị trường bất động sản có nhiều biến động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của Công ty. Thị trường bất động sản đóng băng, chính phủ thắt chặt ngân sách, hoãn hoặc hủy các dự án xây dựng công là những nhân tố đẩy nhu cầu thị trường đi xuống. Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tìm kiếm khách hàng và đảm bảo lợi nhuận. Nhìn chung, thị trường có tác động lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, tiềm ẩn nhiều rủi ro và đòi hỏi công ty phải có khả năng quản lý, thích ứng nhanh nhạy với những biến động và giải quyết khó khăn.

❖ Rủi ro đặc thù**a) Rủi ro đặc thù ngành nghề**

- Sản phẩm chủ lực của Công ty là gạch gốm xây dựng, một sản phẩm tiêu hao nhiều nguyên nhiên liệu. Giá của xăng dầu tăng sẽ kéo theo sự gia tăng giá điện, than và chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như Viglacera Hạ Long.
- Ngoài ra, do đặc thù riêng của ngành, hoạt động sản xuất của Công ty không đòi hỏi cao về mức vốn đầu tư ban đầu, trình độ tay nghề của người lao động cũng như kiểm định khắt khe về chất lượng sản phẩm. Vì vậy, mức độ rào cản gia nhập ngành chỉ được đánh giá ở mức trung bình và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp tương đối cao.

b) Rủi ro nguồn nguyên vật liệu

- Nguyên vật liệu chính để sản xuất các sản phẩm của Viglacera Hạ Long là Đất sét. Đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên, dễ khai thác và vận chuyển. Hiện tại, Viglacera Hạ Long đang thực hiện khai thác nguồn nguyên liệu chủ yếu tại khu vực Phường Giếng Đáy, Phường Hà Khẩu thuộc Tp Hạ Long và khu vực Huyện Hoành Bồ. Đây là vùng nguyên liệu có chất lượng đất sét nổi tiếng thế giới, được người Pháp tìm ra cách đây hơn 100 năm. Các nhà máy sản xuất được đặt tại vị trí gần các mỏ sét để thuận lợi trong việc vận chuyển và khai thác nguyên liệu. Tính đến thời điểm hiện nay, lượng nguyên liệu dự trữ



tại kho đã đủ cho Công ty sản xuất liên tục trong thời gian 22-47 tháng tới. Với mục tiêu phát triển dài hạn, dự kiến trong những năm tới phòng Quản lý tài nguyên Công ty tiếp tục tổ chức xin cấp phép khai thác mới từ 2-3 mỏ sét phục vụ sản xuất của Công ty. Đây là nguồn nguyên liệu ổn định và ít rủi ro.

- Tuy nhiên, đối với một số sản phẩm gạch Cotto, Công ty đang phải sử dụng nguồn nguyên liệu từ bên ngoài như đất sét trắng của Trúc Thôn - Đông Triều hoặc nhập khẩu như oxit tạo màu từ Trung Quốc. Sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu bên ngoài có thể gây những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty như giá đầu vào, tính ổn định ... Vì vậy, Viglacera Hạ Long cần một kế hoạch dài hạn về nguồn nguyên liệu để chủ động và ổn định hoạt động sản xuất.
- Nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng cấu thành sản phẩm. Giá nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ không lớn trong chi phí sản xuất của doanh nghiệp, nhưng chất lượng nguyên vật liệu có ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận. Viglacera Hạ Long tạo được sự chủ động tới 90% nguồn nguyên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù thị trường trong nước và thế giới trong thời gian vừa qua có sự biến động tương đối lớn về giá cả, chi phí nguyên, nhiên liệu (xăng dầu, chi phí vận chuyển), hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và không có biến động đáng kể về chi phí và doanh thu.



B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu như: Doanh thu đạt 2.011 tỷ đồng với tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 181,5 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu công ty	Đvt	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018 (VHL)	Tỷ lệ (%) TH/KH
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	Tr.đồng	2.229.950	2.011.193	95,5
2.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	190.010	181.484	90,2
3.	Lao động bình quân	Người	2.850	2.260	120,6
4.	Thu nhập bình quân (/tháng)	1.000đ	10.013	9.510	94

2. Tổ chức và nhân sự.

Danh sách Ban điều hành Công ty.

Họ và tên	Chức vụ	Tuổi	Số CMND
Ông Trần Hồng Quang	Tổng giám đốc	49	100730240
Ông Trần Duy Hưng	Phó Tổng giám đốc	44	100850989
Ông Phạm Minh Tuấn	Kế toán trưởng	50	100828946

Ông Trần Hồng Quang: Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Hồng Quang
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP gạch Clinker Viglacera.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Đông Triều.
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long
 - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Vân Hải.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 04/1988 đến tháng 06/1996 là Công nhân cơ điện Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 07/1996 đến tháng 01/1998 là Nhân viên phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 02/1998 đến tháng 12/2001 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.

Handwritten signature



- Từ tháng 01/2002 đến tháng 12/2002 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 01/2003 đến tháng 04/2004 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 05/2004 đến tháng 03/2005 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 04/2005 đến tháng 02/2006 là Phó Giám đốc Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
- Từ tháng 03/2006 đến tháng 12/2011 là Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 01/2012 đến tháng 06/2012 là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Từ tháng 07/2012 đến nay là Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 112.353 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.45 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- **Ông Trần Duy Hưng: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Trần Duy Hưng
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 01/1999 đến tháng 10/1999: Đốc công Phân xưởng tại Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty gốm xây dựng Hạ Long (Nay là Công ty CP Viglacera Hạ Long).
 - Từ tháng 10/1999 đến tháng 03/2003: Phó phòng kỹ thuật công nghệ - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 03/2003 đến tháng 05/2005: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy - Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 05/2005 đến tháng 07/2010: Bí thư đoàn thanh niên (Chuyên trách) - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 07/2010 đến tháng 05/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
 - Từ tháng 05/2014 đến tháng 12/2014: Giám đốc phòng Quản lý công nghệ - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2016: Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao - Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 12/2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 3.072 cổ phần,
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- **Ông Phạm Minh Tuấn: Kế toán trưởng**
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
- Quá trình công tác:
 - Từ 1/1997 đến tháng 10/2002 làm Nhân viên phòng TCKT - Công ty CP Viglacera Hạ Long.



- Từ 11/2002 đến tháng 3/2012 làm Trưởng ban kinh tế Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, Công ty CP Viglacera Hạ long
- Từ tháng 4/2012 đến tháng 4/2013 làm Giám đốc phòng TCKT, Công ty CP Viglacera Hạ long
- Từ Tháng 4/2013 đến nay làm Kế toán trưởng Công ty CP Viglacera Hạ long
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 150.976 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,6%
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

3. Tình hình thực hiện đầu tư và thực hiện các dự án.

Tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 80/NQ-ĐHĐCĐ/2018 ngày 27/04/2018 của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long đã thông qua chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018 và đã triển khai đầu tư và hoàn thiện các Dự án đúng quy định của Pháp luật về đầu tư, đảm bảo đúng tiến độ. Các công trình đầu tư đã góp phần tháo gỡ khó khăn và tạo đà cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2018 ước đạt 54,8 tỷ đồng cụ thể như sau:

TT	Tên dự án đầu tư	Đvt	SL	KH 2018	T.hiện 2018	Trạng thái triển khai
1	Nhà máy Tiêu Giao			47.860	5.480	
+	Máy lọc tôn	Máy	1	380		Chưa thực hiện
+	Hệ thống máy tách đá	Hệ	1	5.000	5.000	Cty mới tiến hành đặt hàng đối tác gia công (từ tháng 12/2018, 06 tháng kể từ ngày đặt hàng đối tác mới hoàn thiện); Khi thiết bị về VN mới tiến hành các thủ tục thuê tài chính.
+	Chuyển đổi nhiên liệu và SX 100% gói lợp giai đoạn 2 (lò 1+2)	Hệ	2	42.000		Đang triển khai: Công ty đã lập hồ sơ báo cáo TCT xin chuyển đổi phương án sử dụng nhiên liệu từ LPG sang khí hóa than do giá LPG tăng; Dự kiến triển khai hồ sơ đầu tư từ quý I/2019; Hoàn thành trong quý II/2019.
+	Trạm rửa xe chở nguyên liệu	Hệ	1	480	480	Chờ quy hoạch mặt bằng xây dựng (phụ thuộc vào tiến độ GPMB và thi công tuyến đường cảng Hà Khẩu ra đường An Tiêm); Dự kiến triển khai sau khi tuyến đường đã đổ bê tông xong.
2	Nhà máy Hoàn Bồ			15.000	0	
+	Lò sấy kiểu thanh lăn			15.000		Tiếp tục nghiên cứu phương án đầu tư và chỉ triển khai khi mở rộng, nâng CS nhà máy từ 2 lò thành 3 lò tunnel
3	Nhà máy Cotto GĐ			13.380	5.000	



TT	Tên dự án đầu tư	Đvt	SL	KH 2018	T. hiện 2018	Trạng thái triển khai
+	Máy xúc đào Komatsu bánh xích PC200	cái	1	1.900		Chưa đầu tư, Công ty tiếp tục khai thác, tận dụng năng lực thiết bị hiện có
+	Máy cắt dây sp tạo hình (sx trong nước)	cái	1	1.200		
+	Máy ủi Komatsu D61	cái	1	2.100		
+	Xe nâng komasu 4,5 tấn	cái	1	1.000		
+	Xe nâng komasu 3 tấn	cái	2	1.600		
+	Máy cắt mài với sp KT > 1m (nhập ngoại)	cái	1	1.500		
+	Máy nén khí 30 kw	cái	1	600		
+	Hệ thống sản xuất ngói d/c 4	Hệ	1	3.000	5.000	Đã hoàn thành và đưa vào khai thác
+	Trạm rửa xe chở NL	Hệ	1	480		Chưa triển khai vì chưa quy hoạch được mặt bằng XD
4	Các hạng mục khác			13.000	0	
+	Đầu tư phòng LAB			10.000		Chưa triển khai vì chưa xác định được quy mô, cấu hình cụ thể của hệ thống thiết bị, nhân lực để đảm bảo tuân thủ theo đúng các yêu cầu và tiêu chuẩn của pháp luật về phòng LAB.
+	Khu nhà ở liền kề tại khu 1, GD	Hệ	1	3.000		Công ty đã hoàn thành hồ sơ quy hoạch, GPMB với tỉnh QN; đang trong giai đoạn chờ đấu thầu quyền sử dụng đất để tiến hành các công việc tiếp theo.
5	Dự án chuyển tiếp			92.520	44.320	
+	Chuyển đổi nhiên liệu và SX 100% ngói (GD1)	Hệ	1	38.320	38.320	Đã hoàn thành và đưa vào khai thác
+	Máy phát điện 1500KVA	Máy	1	6.000	5.500	
+	Máy phân tích nhiệt trị KHT	Máy	1	500	500	
+	Bãi tạm xuất nguyên liệu sông Mẩn (HB, 2017)	m2	36.027	8.000		Đang tiến hành san nền (ước KL =60%)
+	Cảng xuất hàng tại Hà Khẩu	m2	41.000	8.000		Đang tiến hành công việc đắp bờ (ước KL=20%)
+	Đường ra cảng xuất hàng Hà khẩu	Km	1,5	16.200		Đang tiến hành đổ bê tông đoạn đầu nối ra đường An Tiêm (KL thực hiện 200m/1600m); Các đoạn còn lại chờ thủ tục giải phóng mặt bằng mới triển khai tiếp



TT	Tên dự án đầu tư	Đvt	SL	KH 2018	T.hiện 2018	Trạng thái triển khai
+	Tuyến đường nối mở sét tên lửa và Nm gạch Cotto GD	Tuyến	1	15.500		Chưa triển khai được do phải đợi thủ tục cấp phép, giao đất mở sét GD của tỉnh QN cho Công ty.
Tổng cộng				181.760	54.800	

4. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài chính.

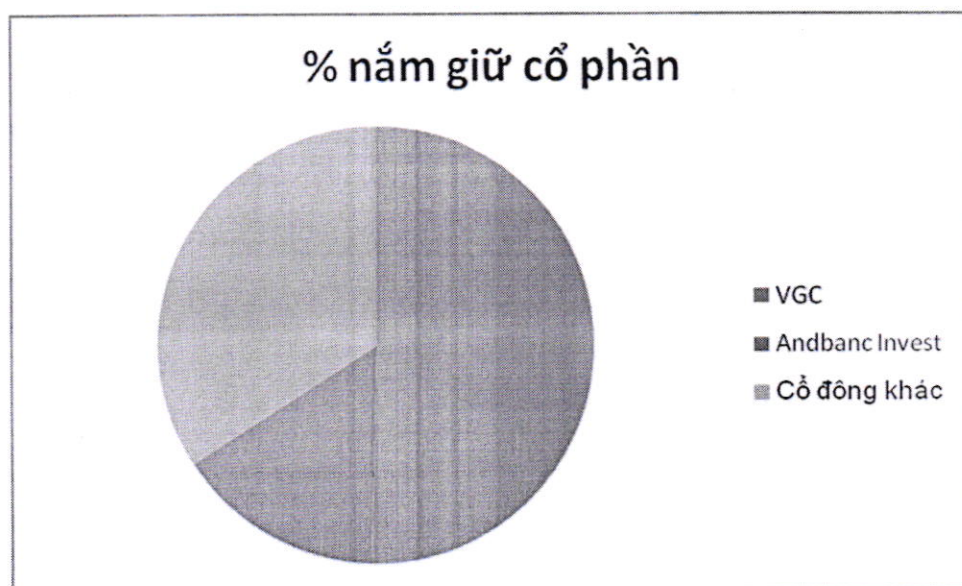
Chỉ tiêu	Năm 2017 (Tỷ đồng)	Năm 2018 (Tỷ đồng)	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.221,720	1.244,648	101%
Doanh thu thuần	2.039,571	2.011,193	98%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	186,637	171,940	92%
Lợi nhuận khác	3,198	9,544	298%
Lợi nhuận trước thuế	189,835	181,484	95%
Lợi nhuận sau thuế	157,354	145,318	92%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	8.578	5.783	67%

b. Các chỉ tiêu khác.

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,2095	1,2021	
- Hệ số thanh toán nhanh:	0,2650	0,2661	
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>			
<u>Nợ ngắn hạn</u>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản:	0,5142	0,4724	
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu:	1,0586	0,8954	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho:	4,3739	4,3317	
<u>Giá vốn hàng bán</u>			

Việt

Hàng tồn kho bình quân			
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản:	1,6694	1,6158	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0077	0,0722	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,2651	0,2213	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,1287	0,1167	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,0915	0,0854	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.
Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 25/06/2018

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty đến thời điểm 25/06/2018

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
Tổng công ty Viglacera	Tầng 16 – 17, Tòa nhà Viglacera Tower, Xã Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	50,48%
Andbanc Investments	7A Rue Robert Stumper, L-2557 Luxembourg	15,42%

Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long




C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

Ban Tổng giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty năm 2018, định hướng hoạt động và kế hoạch SXKD năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông, với các nội dung như sau.

**PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

I. Đánh giá chung

Trong năm 2018, tình hình thị trường gạch ngói đất nung tiếp tục khó khăn, cạnh tranh gay gắt về giá bán đối với sản phẩm gạch xây và gạch ốp lát Cotto, nguồn cung lớn hơn cầu, do vậy ngay từ đầu năm Công ty đã chủ động nắm bắt và kiểm soát tình hình, tập trung triển khai điều hành quyết liệt các giải pháp trọng tâm. Theo đó, kết quả SXKD toàn Công ty cơ bản đạt được kế hoạch giao, thể hiện qua 02 chỉ tiêu chính là doanh thu, lợi nhuận.

Cụ thể như sau.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % (TH/KH 2018)
1	Lợi nhuận	Tr.đồng	190.010	181.484	95,5
2	Doanh thu	Tr.đồng	2.229.950	2.011.193	90,2

II. Đánh giá kết quả các mặt hoạt động SXKD năm 2018

1. Sản lượng sản xuất (Công ty mẹ)

Tình hình hoạt động sản xuất tại các đơn vị tương đối ổn định, mức sản xuất được điều độ linh động theo phản ứng của thị trường, kết quả thực hiện sản xuất tại các đơn vị cơ bản đạt so với kế hoạch đặt ra, cụ thể như sau:

Stt	Đơn vị	Đvt	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% TH/KH
1.	Nhà máy ngói Tiêu Giao				
+	Gạch xây	Viên	68.143.900	83.613.361	122,7
+	Ngói 22 v/m ²	Viên	46.714.248	38.638.135	82,7
+	Ngói khác	Viên	21.440.460	26.923.046	125,6
2.	Nhà máy ngói Hoàn Bò				
+	Gạch xây	Viên	5.424.800	1.737.640	32,0
+	Ngói 22 v/m ²	Viên	28.038.900	28.811.536	102,8
+	Ngói khác	Viên	8.871.900	11.570.180	130,4
3.	Nhà máy gạch Cotto GD				
+	Gạch lát 300	m ²	1.509.604	2.018.100	133,7
+	Gạch lát 400	m ²	3.154.633	2.539.675	80,5
+	Gạch ốp lát khác	m ²	2.165.116	2.619.562	121

2. Chất lượng nung đốt

Chất lượng nung đốt tại các đơn vị sản xuất đều đạt và vượt kế hoạch được giao, đặc biệt, tỷ lệ chất lượng (A1/AB) sản phẩm ngói 22v/m² tại nhà máy ngói Tiêu Giao đạt 79 % tăng +5% so



với mức khoán; tại nhà máy ngói Hoàn Bồ đạt 85,2% tăng +10,2 % so với khoán; tại nhà máy gạch Cotto GĐ đa số chất lượng sản phẩm đều đạt và vượt mức khoán.

Cụ thể như sau:

Stt	Tên sản phẩm	Kế hoạch 2018	Thực hiện (A1/AB) năm 2018	
			Th.hiện 2018	Tăng+/Giảm-
I	Nm Tiêu Giao			
1	Gạch xây	100	100	
2	Ngói 22v/m2	74	79	+ 5

Stt	Tên sản phẩm	Kế hoạch 2018	Thực hiện (A1/AB) năm 2018	
			Th.hiện 2018	Tăng+/Giảm-
II	Nm Hoàn Bồ			
1	Gạch xây	100	100	
2	Ngói 22v/m2	75	85,2	+ 10,2
III	Nm Cotto GĐ			
1	Lát 300 đỏ nhạt	96,5	99,3	+ 2,8
2	Lát 400 đỏ nhạt	97,0	98,3	+ 1,3
3	Lát 500 đỏ nhạt	96,0	97,7	+ 1,7

3. Quản lý chất lượng - Chỉ tiêu cơ lý

Công tác quản lý chất lượng được Công ty đặc biệt quan tâm, thể hiện qua việc thực hiện và giám sát chặt chẽ các quy trình trong chuỗi sản xuất, các chỉ tiêu cơ lý sản phẩm của Công ty được kiểm soát định kỳ bởi Viện NCPT Viglacera, kết quả thí nghiệm thể hiện bằng chứng thư chất lượng được phát hành đều đạt và vượt mục tiêu.

Cụ thể các chỉ tiêu cơ lý với ngói 22v/m2 năm 2018, như sau:

Chỉ tiêu	TCVN 1452:2004	TCCS NL01:2013	Thực hiện năm 2018	
			Tiêu giao	Hoàn Bồ
Độ hút nước (%)	$E \leq 14$	$E \leq 8$	4,5	5,1
Tải trọng uốn gãy (N/cm)	≥ 35	≥ 100	112,4	201
Khối lượng 1m ² ngói ở trạng thái bão hòa nước (kg/m ²)	≤ 55	≤ 55	49,5	50,9
Thời gian xuyên nước	≥ 2	≥ 24	≥ 24	≥ 24

Đối với chất lượng sản phẩm Cotto GĐ đều đạt TCVN thuộc nhóm AIIa và duy trì vị thế số 1 Việt Nam, kết quả thực hiện chỉ tiêu chất lượng sản phẩm Cotto như sau:

Chỉ tiêu (SP GL300, 400)	TCVN 7483:2005	TCCS GLC01:2015	Thực hiện năm 2018	
			GL 300	GL400
Độ hút nước (TC AIIa) (%)	$3 < E \leq 6$	$3 < E \leq 6$	5,7	5,1
Độ bền uốn (N/mm ²)	≥ 20	≥ 23	28,7	28,0
Độ bền mài mòn (mm ³)	≤ 393	≤ 174	180,3	171,
Độ cứng bề mặt theo thang Mohs	≥ 6	≥ 6	≥ 7	≥ 7



4. Công tác đầu tư chiều sâu tại Công ty Viglacera Hạ Long

4.1 Dự án chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói tại nhà máy Tiêu Giao (GD1)

Kể từ thành quả hoạt động chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại nhà máy ngói Hoàn Bồ, Tổng công ty Viglacera đã phê duyệt chủ trương, cho phép triển khai dự án chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói, theo văn bản số 481/TCT-HĐQT ngày 28/9/2017 của Hội đồng Quản trị TCT Viglacera và Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT ngày 1/12/2017 v/v chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói GD1 tại nhà máy ngói Tiêu Giao.

Theo đó các hạng mục của dự án được triển khai tuân thủ theo đúng trình tự và quy định của pháp luật, Dự án được khai thác vào thời điểm tháng 6/2018 với kết quả đạt và vượt mục tiêu của dự án.

4.2 Các dự án đầu tư chiều sâu khác

Các dự án đã được phê duyệt chủ trương, Công ty triển khai và hoàn thiện đúng/đủ theo quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo tiến độ và chất lượng đầu tư. Cụ thể, trong năm 2018 Công ty đã thực hiện hoàn thành các dự án gồm Trạm rửa xe chuyên chở nguyên liệu tại nhà máy Tiêu Giao (480 triệu đồng); Hệ thống sản xuất ngói lợp trên dây chuyền số 4 (5 tỷ đồng), Hệ thống máy phát điện 1500KVA (5,5 tỷ đồng); máy phân tích nhiệt trị (500 triệu đồng) tại nhà máy gạch Cotto GD.

Một số dự án tiếp tục triển khai (chuyên tiếp 2019) bao gồm: Hệ thống máy tách đá, chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói GD2 tại nhà máy ngói Tiêu Giao; tuyến đường nối QL 279 với cảng Hà Khẩu.

6. Công tác bán hàng

Trong năm 2018, Công ty chỉ đạo Công ty TM Viglacera Hạ Long (công ty con), tiếp tục thực hiện các hoạt động phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường, tham gia các hội chợ VLXD như Big Show Oman 2018, Fecon 2018 Cu Ba, triển lãm tại Indonesia, triển lãm tại Myanmar, Korea Build 2018.

Tổ chức hội nghị khách hàng tại Thái Lan tháng 10/2018; thị trường Miền Nam tháng 9/2018; thị trường Hà Nội tháng 11/18; thị trường Quảng Ninh-Hải Phòng, thị trường Khu 4 và thị trường Tây Bắc vào tháng 12/2018.

Bên cạnh đó, Công ty TNHH MTV Thương Mại Hạ Long cũng thực hiện hàng loạt các đánh giá hiệu quả kênh phân phối/đại lý, thanh lý 03 đại lý cấp 1 và 40 đại lý cấp 2; tuyển dụng mới 03 đại lý cấp 1 và 50 đại lý cấp 2 đối với thị trường trong nước, mở rộng 08 đại lý nước ngoài. Tính đến 31/12/2018 tổng số đại lý trong kênh phân phối 2.840 đại lý, trong đó cấp 1 bằng 350 đại lý và 2.490 đại lý cấp 2.

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng (đại lý), cán bộ thị trường thường xuyên cùng với đại lý tìm kiếm khách hàng và hỗ trợ tư vấn về kỹ thuật sản phẩm, hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

7. Công tác quản lý vận hành doanh nghiệp

Xây dựng định mức khoán, triển khai giao giá thành công xưởng, giá bán, doanh thu cho các đơn vị trực thuộc theo từng tháng nhằm bám sát kế hoạch, cũng như tìm các giải pháp bù đắp nếu không đạt các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng.

Thực hiện nghiêm túc hệ thống báo cáo quản trị sản xuất kinh doanh, hàng tuần, hàng tháng và nắm bắt diễn biến chi phí so kế hoạch giao; phân tích nguyên nhân lỗi từ đó có hướng điều chỉnh kịp thời.

Minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động của Công ty.



Handwritten signature



8. Công tác chăm lo Đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Tiếp tục chính sách/mục tiêu của Công ty, người lao động là đối tượng được quan tâm hàng đầu, có thể nói rằng “người lao động đã và đang được công ty chăm lo toàn diện” Cụ thể:

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. CBCNV toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước. Việc chi trả tiền lương đối với người lao động luôn đúng kỳ hạn, không nợ lương.

Đối với các phong trào văn hoá, thể thao được duy trì và phát huy tốt, điều này góp phần không nhỏ vào kết quả thành công trong năm 2018 của Công ty.

**PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019**

Trên cơ sở kết quả đã đạt được của năm 2018, Công ty đánh giá cơ hội, thách thức và xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

I. Các chỉ tiêu chính

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ %	
					TH/KH2018	KH2019 /TH2018
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	190.010	181.484	146.000	95,5	80,4
Doanh thu	Tr.đồng	2.229.950	2.011.193	2.027.100	90,2	100,8

II. Mục tiêu phấn đấu

Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo từng tháng; cả năm 2019 đạt mức lợi nhuận theo kế hoạch được giao.

Kiểm soát các chi phí SXKD theo kế hoạch; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường và giá bán; giá nhiên liệu đầu vào (xăng/ dầu/ điện) do Chính phủ điều tiết, Công ty phải xây dựng phương án ứng phó kịp thời để thực hiện bằng được chỉ tiêu lợi nhuận.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Công tác bán hàng

+ Tiếp tục phát triển thị trường, thương hiệu; kết hợp với ban TM TCT thực hiện tốt các chương trình khuyến trương thương hiệu, truyền thông, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, quảng bá giới thiệu sản phẩm mới.

+ Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

+ Công tác xuất khẩu: Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu, phấn đấu đảm bảo kim ngạch xuất khẩu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch. Chủ động mở rộng thị trường nâng cao doanh số xuất khẩu khi Công ty mở rộng quy mô sản xuất.



2. Công tác vận hành tài chính

Thực hiện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn trung dài hạn được tài trợ từ ngân hàng thương mại, vận hành công tác tài chính duy trì trạng thái cân đối tài chính giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.

3. Công tác quản trị sản xuất

Tiếp tục nghiên cứu và tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm tiêu hao nhiên liệu; Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như s/c MMTB định kỳ, sửa chữa lớn theo kế hoạch đăng ký.

4. Công tác quản lý và điều hành

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường; duy trì việc minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong toàn Công ty.

5. Công tác đầu tư

Công ty chủ động lập và trình các hồ sơ thu tục theo đúng Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư, đảm bảo đúng theo kế hoạch, tiến độ cũng như trình tự theo pháp luật.

Tập trung nguồn lực, triển khai thực hiện dự án chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói (GD 2) tại nhà máy ngói Tiêu Giao (dự kiến hoàn thành vào 9/2019).

Kết luận: Năm 2018, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành năng động của Ban tổng giám đốc cùng sự cố gắng hết sức nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn bộ CBCNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo Kết quả SXKD năm 2018, phương hướng - nhiệm vụ SXKD năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.



D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Viglacera Hạ Long báo cáo tới Quý cổ đông kết quả hoạt động, công tác quản trị của HĐQT Công ty năm 2018, kế hoạch và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2019 như sau:

Phần I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2018

1. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018

Ngay từ tháng đầu năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp để đánh giá kết quả hoạt động năm 2017, xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển, nhiệm vụ và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Sau khi được sự nhất trí thông qua của Đại hội cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị phối hợp với Ban điều hành, Ban kiểm soát xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty theo từng tháng, quý, định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá để có sự hiệu chỉnh, điều hành phù hợp, đảm bảo bám sát các nhiệm vụ đã được giao.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính năm 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So sánh %	
						2017	KH
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.đ	2.039.572	2.229.950	2.011.193	98,6	90,2
2	LN trước thuế hợp nhất	Tr.đ	187.782	190.010	181.484	96,6	95,5

2. Tóm tắt kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018

2.1. Nhân sự HĐQT

- Tại kỳ đại hội thường niên 2018, ĐHĐCĐ đã nhất trí bầu bổ sung ông Nguyễn Đức Minh (SN 1985, Giám đốc đầu tư - Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI) thay thế cho ông Nguyễn Thanh Tùng (có đơn xin từ nhiệm).

- Tháng 7/2018, ông Trần Xuân Hiệp - ủy viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm, Công ty đã có văn bản xin ý kiến chấp thuận của Tổng công ty Viglacera bầu bổ sung ông Ngô Thanh Tùng (SN 1978, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long) thay thế cho ông Trần Xuân Hiệp.

Danh sách các thành viên HĐQT Công ty hiện nay gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT
3	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập
4	Ông Trần Đình Thế	Thành viên HĐQT độc lập
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT
6	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
7	Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên HĐQT độc lập, bổ nhiệm 4/2018

2.2. Nhân sự Ban kiểm soát

Tại kỳ đại hội thường niên 2018, ông Ngô Trọng Toán - Trưởng ban KS và ông Nguyễn Đức Minh - Thành viên ban KS có đơn xin từ nhiệm. ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua số lượng

Handwritten signature



thành viên Ban kiểm soát là 04 người và thống nhất bầu bổ sung ông Bùi Văn Tốt (SN 1989, Phó Giám đốc đầu tư - Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI) tham gia là thành viên Ban kiểm soát.

Danh sách các thành viên Ban kiểm soát Công ty hiện nay gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Ngô Thùy Trang	Thành viên	
2	Ông Bùi Văn Tốt	Thành viên	Bổ nhiệm tháng 4/2018
3	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	
4	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

2.3. Nhân sự Ban điều hành

Tháng 7/2018, ông Trần Xuân Hiệp có đơn xin chuyển công tác đồng thời xin thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy và đã được các cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Danh sách nhân sự của Ban điều hành của Công ty hiện nay như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Hồng Quang	Tổng Giám đốc	
2	Ông Trần Duy Hưng	Phó Tổng Giám đốc	

2.3. Các hoạt động chủ yếu của HĐQT năm 2018

- Tháng 8/2018, thực hiện xong việc chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo nghị quyết của ĐHCĐ thường niên thông qua ngày 27/4/2018 với tổng số tiền chi trả cổ tức là 62.500.000.000 đồng (tương đương với tỷ lệ 25% vốn điều lệ).

- Tiến hành sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp với các quy định mới của Thông tư số 95/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính ban và phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện công tác kiểm toán kỳ 6 tháng, 12 tháng.

- Trong quý III/2018 hoàn thành việc thanh lý các tài sản không còn giá trị sử dụng gồm 02 hệ hầm sấy gạch tại Nhà máy Hoàn Bồ và một số phương tiện vận tải đã cũ, hỏng, xuống cấp, chất lượng kém.

- Hoàn thành việc đầu tư chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% ngói lợp (giai đoạn 1) tại Nhà máy Tiêu Giao, dự án đã đi vào vận hành ổn định từ quý III/2018. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện liên quan để thực hiện chuyển đổi giai đoạn 2 trên các lò nung còn lại.

- Hoàn thành các dự án, hạng mục đầu tư khác để nâng cao năng lực sản xuất tại các đơn vị thành viên gồm: Mua sắm thiết bị đo nhiệt trị khí than online, máy phát điện 1500kVA, máy biến áp 2000kVA, hệ thống sản xuất ngói trên dây chuyển 4 tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy.

- Các dự án đầu tư dài kỳ như bến bãi xuất nhập nguyên liệu tại sông Mần – Hoàn Bồ, cảng xuất hàng tại phường Hà Khẩu, tuyến đường đầu nối từ cảng xuất hàng P.Hà Khẩu ra đường An Tiêm tiếp tục được triển khai các hạng mục công việc, gói thầu theo đúng tiến độ, kế hoạch đã được phê duyệt.

vt



2.4. Công tác giám sát, báo cáo định kỳ

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo tuần, tháng, quý để giám sát các chỉ tiêu SXKD của Công ty. Định kỳ 1 quý/lần tổ chức sơ kết, đánh giá hoạt động điều hành, kết quả thực hiện từng chỉ tiêu SXKD kỳ trước đồng thời thiết lập chính sách, kế hoạch cho các kỳ tiếp theo để đảm bảo thực hiện đúng các chỉ tiêu do Đại hội đề ra.

- Đối với hoạt động đầu tư: Phối hợp với Người đại diện phần vốn thực hiện việc giám sát hoạt động đầu tư theo Quy chế số 24/TCT-HĐQT ngày 27/1/2016 của Tổng công ty Viglacera – CTCP; Các dự án chỉ được triển khai thực hiện khi Công ty có đủ các điều kiện phù hợp (bổ trí đủ nguồn vốn, nhân lực, đủ thủ tục pháp lý và được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền).

Phần II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2019

HĐQT Công ty thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch năm 2019	
				Giá trị	% so 2018
1	Doanh thu	Tr.đ	2.011.193	2.027.100	100,8
2	Lợi nhuận hợp nhất (trước thuế)	Tr.đ	181.484	146.000	80,4

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019

+ Hoàn thành việc đầu tư, chuyển đổi nhiên liệu và sản xuất 100% gói lọc trên các lò nung còn lại tại Nhà máy Tiêu Giao.

+ Triển khai đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo về thủ tục pháp lý các dự án đầu tư về cơ sở hạ tầng thực hiện dài kỳ như bến bãi xuất nhập nguyên liệu tại sông Mãn – Hoàn Bồ, cảng xuất hàng tại phường Hà Khẩu, tuyến đường đẩu nối từ cảng xuất hàng P.Hà Khẩu ra đường An Tiêm.

Kết luận:

Năm 2018, hoạt động SXKD của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn, thử thách, tuy nhiên được sự ủng hộ của các cấp quản lý, sự tin tưởng của các Quý cổ đông, sự nỗ lực cố gắng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người lao động, Công ty đã dần vượt qua những khó khăn, đạt được những thành công, cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao, đảm bảo sự tăng trưởng, phát triển bền vững cũng như đảm bảo lợi ích cho cổ đông, các nhà đầu tư.



E. QUẢN TRI CÔNG TY:

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

1.1. Nhân sự Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT	
3	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập	
4	Ông Trần Đình Thế	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT	
6	Ông Trần Xuân Hiệp	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm 12/07/2018
7	Ông Ngô Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm 04/10/2018
8	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm 08/03/2018
9	Nguyễn Đức Minh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm 27/04/2018

1.2. Nhân sự Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Ngô Trọng Toán	Trưởng ban	Miễn nhiệm 02/01/2018
2	Bà Ngô Thùy Trang	Trưởng ban	Bổ nhiệm 02/01/2018
3	Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên	Miễn nhiệm 27/04/2018
4	Ông Bùi Văn Tốt	Thành viên	Bổ nhiệm 27/04/2018
5	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	
6	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2018.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2018/NQ-HĐQT	02.2.2018	Thuê tài chính HT thiết bị sản xuất ngói 18v/m2 trên dây chuyền Cotto
02	02/2018/NQ-HĐQT	02.2.2018	Thông qua báo cáo KTKT và kế hoạch LCNT dự án đầu tư máy phát điện phục vụ SX tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy
03	03/2018/NQ-HĐQT	04.4.2018	Bổ nhiệm lại kế toán trưởng Công ty
04	04/2018/NQ-HĐQT	02.5.2018	Thông qua việc vay vốn phục

Handwritten signature



			vụ SXKD, đầu tư năm 2018 tại BIDV
05	05/201/NQ-HĐQT	02.5.2018	Thông qua việc vay vốn phục vụ SXKD, đầu tư năm 2018 tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng khác
06	06/2018/NQ-HĐQT	10.5.2018	Thông qua quy chế tiền lương, thù lao người quản lý tại CTCP Viglacera Hạ Long
07	07/2018/NQ-HĐQT	29.6.2018	Sử dụng thương hiệu Viglacera Hạ Long trên gói 22v/m2 SX tại NM Đông Triều 1 – CTCP Viglacera Đông Triều
08	08/2018/NQ-HĐQT	02.7.2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018
09	09/2018/NQ-HĐQT	24.7.2018	Thuê tài chính máy biến áp 2500kVA phục vụ sản xuất tại NM gạch Cotto Giếng Đáy
10	10/2018/NQ-HĐQT	01.8.2018	Sửa đổi Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ
11	11/2018/NQ-HĐQT	01.8.2018	Thông qua dự án tuyến đường từ cảng Hà Khẩu đầu nối ra đường An Tiêm
12	12/2018/BB-HĐQT	04.10.2018	Biên bản họp HĐQT bầu bổ sung ông Ngô Thanh Tùng là thành viên HĐQT (thay thế ông Trần Xuân Hiệp)
13	13/2018/NQ-HĐQT	04.10.2018	Nghị quyết bầu bổ sung ông Ngô Thanh Tùng là thành viên HĐQT (thay thế ông Trần Xuân Hiệp)
14	14/2018/NQ-HĐQT	18.10.2018	Thông qua dự án đầu tư trạm rửa xe chở nguyên liệu tại NM gạch Tiêu Giao
15	15/2018/NQ-HĐQT	30.11.2018	Sửa đổi tên gọi Nhà máy Tiêu Giao và Nhà máy Hoàn Bò



3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Thù lao và chi phí cho các thành viên HĐQT và BKS là:

+ Thù lao năm 2018 dự kiến:

- Chủ tịch HĐQT:	7.000.000	Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT kiêm TGD:	6.000.000	Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT :	5.000.000	Đồng/ tháng.
- Trưởng BKS:	5.500.000	Đồng/ tháng.
- Thành viên BKS:	3.000.000	Đồng/ tháng.
- Thư ký Công ty:	2.000.000	Đồng/ tháng.

+ Các khoản lợi ích khác: Không có.

+ Chi phí cho các thành viên: Theo điều lệ Công ty và qui chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát.

3.2. Thù lao của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Lương + thưởng (tính BQ tháng)	Thù lao thành viên HĐQT năm 2018	Cổ tức năm 2018	Cổ phiếu thưởng
1	Trần Hồng Quang	49.356.342	64.800.000		
2	Trần Xuân Hiệp	34.040.000			
3	Trần Duy Hưng	36.581.442			
4	Phạm Minh Tuấn	32.962.117			

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Các báo cáo tài chính đã được Công ty thuê Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và đã được công bố thông tin trên hệ thống CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hệ thống IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải toàn bộ trên cổng thông tin điện tử của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (Với đường Link: viglacerahalong.vn)

4 **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 đã:

- Phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Handwritten signature



Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCK Hà nội;
- HĐQT; BGD;
- BKS;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *Aut*

Ủy viên HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty



Trần Hồng Quang
TRẦN HỒNG QUANG